

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 09/2018/DS-ST

Ngày 29 – 6 – 2018

V/v: Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Mai Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lục Văn Văn.

2. Bùi Nguyên Thoại.

- Thư ký phiên toà: Bà Đoàn Khánh Nguyệt – Là thư ký của Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 29/6/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân Thành Phố Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 18/2018/TLST-DS ngày 08/02/2018 về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2018/QĐST-DS ngày 24/5/2018 và Quyết định hoãn phiên toà số 14/2018/QĐST-DS ngày 08/6/2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Phùng Đình M

Địa chỉ: phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai – Vắng mặt lần thứ hai (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Phạm Văn H

Địa chỉ: khu Tiểu thủ công nghiệp B (khu 2), thành phố L, tỉnh Lào Cai – Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày và tại bản tự khai nguyên đơn trình bày: Do có mối quan hệ quen biết nên ngày 30/12/2017, anh Phùng Đình M có cho anh Phạm

Văn H vay số tiền là 2.500.000.000đ (*Hai tỷ năm trăm triệu đồng*). Khi vay hai bên có viết giấy vay tiền mặt cho nhau và thỏa thuận: Thời hạn vay: 20 ngày kể từ ngày 30/12/2017 đến ngày 20/01/2018, mục đích sử dụng tiền vay: Kinh doanh xây dựng, lãi xuất: theo thỏa thuận. Tuy nhiên khi hết thời hạn vay anh Phạm Văn H đã không trả tiền cho anh Phùng Đình M đúng thời gian đã cam kết, mặc dù anh M đã nhiều lần yêu cầu anh H trả nợ. Vì vậy anh M có đơn khởi kiện đề nghị Toà án giải quyết buộc anh Phạm Văn H phải có nghĩa vụ trả cho anh số tiền gốc đã vay là 2.500.000.000đ (*Hai tỷ năm trăm triệu đồng*), anh M không yêu cầu anh H trả tiền lãi xuất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử giải quyết vụ án dân sự tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự, đảm bảo việc giải quyết vụ án dân sự kịp thời, đúng pháp luật, thu thập chứng cứ đúng theo qui định pháp luật. Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử. Căn cứ vào Điều 463, Điều 466, Điều 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều a, điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc anh Phạm Văn H có nghĩa vụ trả cho anh Phùng Đình M số tiền 2.500.000.000đ (*Hai tỷ năm trăm triệu đồng*). Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Toà án nhân dân thành phố Lào Cai đã triệu tập hợp lệ (*Tổng đạt trực tiếp và niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án*) theo đúng quy định tại Điều 178, Điều 179 của Bộ luật Tố tụng dân sự đối với bị đơn anh Phạm Văn H, nhưng bị đơn không đến Toà án để tham gia tố tụng, cũng như không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vì vậy vụ án không thể tiến hành hoà giải theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Toà án xét xử vụ án theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tính hợp pháp của hợp đồng vay tài sản: Ngày 30/12/2017, anh Phùng Đình M có cho anh Phạm Văn H vay số tiền là 2.500.000.000đ (*Hai tỷ*

năm trăm triệu đồng). Khi vay hai bên có viết giấy vay tiền mặt cho nhau thỏa thuận: Thời hạn vay là 20 ngày kể từ ngày 30/12/2017 đến ngày 20/01/2018, mục đích sử dụng tiền vay: Kinh doanh xây dựng, lãi xuất: theo thỏa thuận. Tuy nhiên sau khi hết thời hạn vay anh Phạm Văn H đã không trả tiền cho anh Phùng Đình M đúng thời gian đã cam kết, mặc dù anh M đã nhiều lần yêu cầu anh H trả nợ. Xác định việc việc vay tiền giữa anh H và anh M là hợp pháp và có thật, bởi lẽ, khi anh M có đơn khởi kiện yêu cầu anh H phải trả số tiền 2.500.000.000đ (*Hai tỷ năm trăm triệu đồng*), Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và triệu tập anh H đến Tòa án để tham gia tố tụng, anh H không đến và cũng không có ý kiến gì về việc anh M khởi kiện buộc anh H phải trả số tiền 2.500.000.000đ (*Hai tỷ năm trăm triệu đồng*). Tòa giải quyết vụ án trên cơ sở những tài liệu, chứng cứ nguyên đơn đã giao nộp theo quy định tại Điều 96 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của anh Phùng Đình M: Do anh Phạm Văn H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của anh M, nên việc anh Phùng Đình M khởi kiện buộc anh Nguyễn anh H có nghĩa vụ trả cho anh Phùng Đình M 2.500.000.000đ (*Hai tỷ năm trăm triệu đồng*) là có căn cứ cần được chấp nhận và buộc anh Phạm Văn H có nghĩa vụ trả cho anh Phùng Đình M số tiền gốc đã vay 2.500.000.000đ (*Hai tỷ năm trăm triệu đồng*) là đúng với quy định tại Điều 463, Điều 466, Điều 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4] Về án phí: Anh Phạm Văn H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh Phùng Đình M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466, Điều 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015

Căn cứ khoản 1 Điều 147; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Buộc anh Phạm Văn H có nghĩa vụ trả cho anh Phùng Đình M số tiền gốc đã vay là 2.500.000.000đ (*Hai tỷ năm trăm triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án, có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hành thnags bên phải thi hành án phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 – Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Anh Phạm Văn H phải chịu 82.000.000đ (*Tám mươi hai triệu đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm .

Anh Phùng Đình M không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho anh Phùng Đình M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 41.000.000đ (*Bốn mươi một triệu đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004925 ngày 08/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

"Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (1);
- VKSND TP Lào Cai (2);
- Dương sự (2);
- THA DS (1);
- Lưu Văn phòng (1)
- Lưu HS (1).

Vũ Thị Mai Phương